

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### 3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Đánh giá
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	- Hàng hóa chào thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phải đáp ứng tối thiểu tất cả các yêu cầu của E-HSMT theo danh mục hàng hóa mô tả tại Chương V. - Tất cả các hàng hóa phải nêu cụ thể nhãn hiệu, mã hiệu (model), xuất xứ, hàng hóa phải mới 100% chưa qua sử dụng và sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2. Phương án, giải pháp kỹ thuật tổ chức triển khai		
2.1 Am hiểu của nhà thầu đối với gói thầu, các điều kiện thi công triển khai lắp đặt <i>(Nhằm phục vụ quá trình tham dự thầu, Nhà thầu có thể liên hệ với Bên mời thầu/Chủ đầu tư theo thông tin nêu tại E-HSMT nếu có nhu cầu)</i>	- Nhà thầu có thuyết minh đầy đủ về: Mặt bằng hiện trạng thi công lắp đặt và các điều kiện cơ sở phục vụ thi công lắp đặt như cấp điện, nước, nơi tập kết bảo quản vật tư, hàng hoá chờ lắp đặt, điều kiện giao thông và vận chuyển hàng hoá đến vị trí lắp đặt (đặc biệt các vị trí tắc nghẽn cần phá dỡ phục vụ thi công nếu có) - Lịch hoạt động của cơ sở nơi thực hiện lắp đặt, và các cơ quan, tổ chức liên quan để có tiến độ phù hợp	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, sai lệch với thực tế hiện trạng	Không đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Đánh giá</b>
2.2 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có thuyết minh chi tiết biện pháp tổ chức cung cấp và lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với yêu cầu của Hồ sơ mời thầu, phù hợp với hiện trạng công trình lắp đặt. Thuyết minh phải có đầy đủ nhưng không giới hạn các nội dung về: Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa; Tổ chức lắp đặt hoặc cài đặt; Biện pháp hoặc giải pháp giảm thiểu các tác động trong quá trình bàn giao hàng hóa đến các hoạt động chung của đơn vị; Chạy thử hoặc vận hành thử hàng hóa sau khi lắp đặt hoặc cài đặt; Kiểm soát chất lượng và tiến độ thi công; Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng cháy chữa cháy; Biện pháp đảm bảo an toàn cho hàng hóa trước khi bàn giao cho chủ đầu tư đưa vào sử dụng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Nhà thầu cam kết tất cả các hàng hoá có khả năng thích ứng về địa lý, môi trường của Việt Nam. Hàng hóa không có ảnh hưởng nhiều đến môi trường và biện pháp giải quyết hợp lý	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4. Các điều kiện về thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ	- Có đề xuất điều kiện thương mại rõ ràng và phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT. - Nhà thầu có đội ngũ kỹ thuật riêng của mình để thực hiện việc bảo hành, bảo trì sản phẩm (có cung cấp số điện thoại nóng và địa chỉ để liên hệ), có khả năng huy động tới địa điểm cung cấp thiết bị trong vòng 24 giờ khi cần thiết.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Thời gian, tiến độ cung cấp hàng hóa, lắp đặt		
5.1 Tiến độ cung cấp hàng hóa, lắp đặt	Nhà thầu đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa, lắp đặt $\leq 10$ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

Nội dung đánh giá		Đánh giá
5.2 Tiến độ cung cấp hàng hóa, lắp đặt	Nhà thầu có biểu tiến độ thực hiện cụ thể cung cấp hàng hóa, lắp đặt phù hợp với tổng thời gian dự thầu đề xuất, phù hợp với biện pháp tổ chức lắp đặt, bàn giao hàng hoá và phù hợp với hiện trạng lịch hoạt động của cơ sở nơi thực hiện lắp đặt	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
6.1 Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự: (Đối với nhà thầu liên danh từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	Nhà thầu có cam kết đầy đủ nội dung theo yêu cầu: - Nhà thầu không vi phạm lỗi không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Không có hợp đồng không hoàn thành hoặc bỏ dở do lỗi nhà thầu - Không có hợp đồng bị phạt do chậm tiến độ cung cấp hàng hóa.	Đạt
	Nhà thầu không cam kết đầy đủ nội dung theo yêu cầu hoặc theo tìm hiểu nhà thầu có tồn tại các vấn đề như trong yêu cầu	Không đạt
6.2 Uy tín của nhà thầu trong việc thực hiện pháp luật: (Đối với nhà thầu liên danh từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	Có cam kết nội dung sau trong HSDT: - Nhà thầu, đại diện pháp nhân của nhà thầu không đang trong tình trạng thụ lý điều tra, khởi tố hoặc tranh chấp, kiện tụng mà thời gian xử lý tranh chấp kiện tụng nằm trong thời gian dự kiến thực hiện gói thầu	Đạt
	- Nhà thầu không cam kết đầy đủ nội dung theo yêu cầu hoặc theo tìm hiểu nhà thầu có tồn tại các vấn đề như: Nhà thầu, đại diện pháp nhân của nhà thầu đang trong tình trạng thụ lý điều tra, khởi tố hoặc tranh chấp, kiện tụng mà thời gian xử lý tranh chấp kiện tụng nằm trong thời gian dự kiến thực hiện gói thầu dẫn đến rủi ro gián đoạn, chậm trễ triển khai thực hiện công việc nếu trúng thầu	Không đạt
6.3 Cam kết về tính xác thực của các tài liệu thông tin trong hồ sơ dự thầu:	- Nhà thầu có cam kết các thông tin kê khai, các tài liệu đính kèm trong hồ sơ dự thầu là chính xác và trung thực. Nhà thầu đã xác minh tính chính xác, chân thực của thông tin, tài liệu trước khi dự thầu và	Đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Đánh giá</b>
	sẵn sàng cung cấp thông tin, tài liệu chứng minh tính xác thực theo yêu cầu của Bên mời thầu. Cam kết thực hiện đúng trách nhiệm làm rõ E-HSDT đúng thời hạn nếu có yêu cầu làm rõ của Bên mời thầu	
	Nhà thầu không cam kết đầy đủ nội dung theo yêu cầu	Không đạt
7. Cam kết cung cấp sản phẩm kiểm tra và thử nghiệm	Nhà thầu cam kết cung cấp đầy đủ sản phẩm phục vụ kiểm tra và thử nghiệm theo yêu cầu tại Chương V. Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
8. Vì tính chất bí mật trong Quân đội yêu cầu nhà thầu khi tham gia gói thầu phải liên hệ với chủ đầu tư để xác nhận cách ra vào cổng quân sự, thủ tục nhập hàng hóa nhằm mục đích đảm bảo an toàn bí mật, phòng chống dịch bệnh.	Nhà thầu đến làm việc liên hệ với cán bộ theo số điện thoại 0326598687. Và cùng ký vào biên bản để xác nhận cách ra vào cổng, thủ tục nhập hàng hóa qua cửa để đảm bảo an toàn bí mật, phòng chống dịch bệnh.	Đạt
	Không đến làm việc, không liên hệ với cán bộ theo số điện thoại 0326598687, không cùng ký vào biên bản xác nhận cách ra vào cổng, thủ tục nhập hàng hóa qua cửa để đảm bảo an toàn bí mật, phòng chống dịch bệnh.	Không đạt

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

*Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:*

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.